

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2014/TT-NHNN

*Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2014*

**THÔNG TƯ**  
**Quy định về tiêu hủy tiền in hổng, đúc hổng,  
giấy in tiền hổng, kim loại đúc tiền hổng**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về nghiệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ,*

*Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư quy định về tiêu hủy tiền in hổng, đúc hổng, giấy in tiền hổng, kim loại đúc tiền hổng.*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về việc tiêu hủy tiền in hổng, đúc hổng, giấy in tiền hổng, kim loại đúc tiền hổng (gọi tắt là tiền in, đúc hổng) bằng các chất liệu giấy cotton, polymer và kim loại.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Hội đồng tiêu hủy tiền in, đúc hổng (gọi tắt là Hội đồng tiêu hủy).
2. Các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước).
3. Cơ sở in, đúc tiền trong nước và tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tiêu hủy tiền in, đúc hổng.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Tiền in hỏng” là các loại sản phẩm tiền in không đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

2. “Tiền đúc hỏng” là các loại sản phẩm tiền đúc không đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

3. “Giấy in tiền hỏng” là các loại giấy in tiền không đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật của Ngân hàng Nhà nước, cụ thể:

a) Giấy bị lỗi trong quá trình sản xuất, đóng gói và vận chuyển của nhà cung cấp như không đảm bảo các thông số kỹ thuật (về kích thước, chất lượng,...) bị ẩm, kết dính, bị rách, mất góc;

b) Giấy bị hỏng trong quá trình bảo quản như bị nhăn do độ ẩm cao, bị ướt, bị rách không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật để in;

c) Giấy bị hỏng trong quá trình in do lỗi của thiết bị, lỗi vận hành máy móc như bị rách, bị quần lô, nghiền nát, bị dây bẩn;

d) Giấy đã in bị hỏng loại ra tại các công đoạn sản xuất do không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật;

đ) Giấy in tiền hỏng do những nguyên nhân khác.

4. “Kim loại đúc tiền hỏng” là kim loại đúc tiền không đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật của Ngân hàng Nhà nước, cụ thể:

a) Kim loại đúc tiền bị lỗi do quá trình sản xuất, đóng gói và vận chuyển của nhà cung cấp như không đảm bảo thông số kỹ thuật (về kích thước, hình dạng, chất lượng,...);

b) Kim loại đúc tiền bị hỏng trong quá trình bảo quản như cong, vênh, bị oxy hóa, hoen gỉ, bề mặt không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật để đúc;

c) Kim loại đúc tiền bị hỏng trong quá trình in do lỗi của thiết bị, lỗi vận hành máy móc;

d) Kim loại đúc tiền đã đúc bị hỏng loại ra tại các công đoạn sản xuất do không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật;

đ) Kim loại đúc tiền hỏng do những nguyên nhân khác.

5. “Kho tiêu hủy” là kho được sử dụng để bảo quản các loại tiền in, đúc hỏng trong quá trình tiêu hủy theo yêu cầu của Hội đồng tiêu hủy.

6. “Kho phế liệu tiêu hủy” là kho được sử dụng để bảo quản phế liệu thu hồi trong quá trình tiêu hủy theo yêu cầu của Hội đồng tiêu hủy.

#### **Điều 4. Quyết định tiêu hủy tiền in, đúc hỏng**

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định thời gian, địa điểm, số lượng từng loại tiền in, đúc hỏng tiêu hủy; quyết định thành lập Hội đồng tiêu hủy tại cơ sở in, đúc tiền.

**Điều 5. Nguyên tắc tiêu hủy tiền in, đúc hổng**

Việc tổ chức tiêu hủy tiền in, đúc hổng thực hiện theo nguyên tắc sau:

1. Đảm bảo tuyệt đối an toàn tài sản và bí mật Nhà nước.
2. Sau khi tiêu hủy, tiền in, đúc hổng phải trở thành phế liệu và không thể sử dụng lại được.

Đối với tiền in hổng, giấy in tiền hổng bằng chất liệu polymer, sau khi cắt hủy xong, cơ sở in, đúc tiền thực hiện hủy hoàn toàn (thủy phân, nung ở nhiệt độ cao hoặc phương pháp khác) trước khi bán cho các cơ sở thu mua phế liệu.

3. Tiền in hổng đem tiêu hủy phải là những hình đã được cắt góc hoặc đánh dấu hổng. Giấy in tiền hổng bị rách phải can dán đủ mảnh cùng loại, trường hợp thiếu mảnh phải có biên bản của cơ sở in, đúc tiền. Tiền đúc hổng và kim loại đúc tiền hổng đem tiêu hủy phải là những miếng đã được đánh dấu hổng.

4. Tiền in, đúc hổng tiêu hủy theo Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phải được kiểm đếm 100% và tiêu hủy đúng với số lượng thực tế sau kiểm đếm.

5. Việc giao nhận, kiểm đếm, cắt hủy tiền in, đúc hổng phải được thực hiện trong các gian phòng riêng biệt có cửa, khóa đảm bảo an toàn theo quy định hiện hành về chế độ giao nhận, bảo quản tiền của Ngân hàng Nhà nước.

**Điều 6. Giám sát tiêu hủy tiền in, đúc hổng**

1. Quá trình tiêu hủy tiền in, đúc hổng từ khâu giao nhận từ kho của cơ sở in, đúc tiền đến kho của Hội đồng tiêu hủy cho đến khi tiền in, đúc hổng được cắt và hủy thành phế liệu phải chịu sự giám sát của Hội đồng giám sát tiêu hủy tiền in hổng, đúc hổng, giấy in tiền hổng, kim loại đúc tiền hổng (gọi tắt là Hội đồng giám sát) theo quy định hiện hành.

2. Công đoạn hủy hoàn toàn (thủy phân, nung ở nhiệt độ cao hoặc phương pháp khác) đối với tiền in hổng, giấy in tiền hổng bằng chất liệu polymer do Giám đốc cơ sở in, đúc tiền chịu trách nhiệm tổ chức giám sát.

## **Chương II**

### **BỘ MÁY TIÊU HỦY TIỀN IN, ĐÚC HỔNG**

**Điều 7. Bộ máy tiêu hủy tiền in, đúc hổng**

1. Hội đồng tiêu hủy do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định thành lập theo đề nghị của Vụ Tổ chức cán bộ. Thành phần của Hội đồng tiêu hủy gồm:

- a) Chủ tịch: Giám đốc cơ sở in, đúc tiền;
- b) Các ủy viên:
  - Trưởng phòng Kế toán - Tài chính cơ sở in, đúc tiền (là ủy viên thư ký Hội đồng tiêu hủy);

- Trưởng phòng Kiểm toán - Kiểm soát nội bộ cơ sở in, đúc tiền;
- Trưởng phòng Kho cơ sở in, đúc tiền;
- Trưởng phòng Bảo vệ cơ sở in, đúc tiền;
- Một chuyên viên Vụ Tài chính - Kế toán (là kế toán Hội đồng tiêu hủy);
- Một chuyên viên Cục Phát hành và Kho quỹ.

2. Bộ phận giúp việc Hội đồng tiêu hủy do Chủ tịch Hội đồng tiêu hủy quyết định trung tập gồm một số công nhân, bảo vệ của cơ sở in, đúc tiền, lập thành các tổ tương ứng với từng công đoạn tiêu hủy tiền in, đúc hõng để trực tiếp thực hiện công tác tiêu hủy.

3. Thủ kho Hội đồng tiêu hủy do Chủ tịch Hội đồng tiêu hủy cử, có trách nhiệm bảo quản số tiền in, đúc hõng trong kho tiêu hủy.

4. Kế toán Hội đồng tiêu hủy có trách nhiệm ghi sổ sách, lập báo cáo kế toán liên quan trong quá trình tiêu hủy tiền in, đúc hõng.

#### **Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tiêu hủy**

1. Tổ chức thực hiện các công đoạn: giao nhận, kiểm đếm, cắt hủy của quá trình tiêu hủy tiền in, đúc hõng.

2. Phát hiện tồn tại, thiếu sót trong quá trình tiêu hủy tiền in, đúc hõng; tiếp nhận đề nghị giải quyết vướng mắc trong quá trình tiêu hủy tiền in, đúc hõng của các đơn vị liên quan, tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước biện pháp xử lý.

3. Tổ chức tổng kết, đánh giá và đề xuất hình thức khen thưởng trong công tác tiêu hủy tiền in, đúc hõng.

4. Đề nghị các đơn vị liên quan có hình thức xử lý phù hợp đối với cá nhân vi phạm các quy định tại Thông tư này.

5. Báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước kết quả công tác tiêu hủy tiền in, đúc hõng.

6. Bảo quản, lưu giữ hồ sơ, tài liệu liên quan trong quá trình tiêu hủy tiền in, đúc hõng.

#### **Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng tiêu hủy**

1. Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tiêu hủy theo quy định tại Điều 8 Thông tư này.

2. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên thuộc Bộ máy Hội đồng tiêu hủy quy định tại Điều 7 Thông tư này.

3. Cử cán bộ quản lý chia khóa “Kho tiêu hủy” và “Kho phế liệu tiêu hủy” theo quy định hiện hành về chế độ quản lý kho của cơ sở in, đúc tiền.

4. Trang cấp phương tiện làm việc, bảo hộ lao động và vật dụng cần thiết khác phục vụ công tác tiêu hủy tiền in, đúc hõng.

5. Đề nghị cơ sở in, đúc tiền có biện pháp xử lý đối với các cá nhân liên quan đến số tiền in, đúc hỏng thừa, thiếu phát hiện trong quá trình tiêu hủy tiền in, đúc hỏng và báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng giám sát kết quả xử lý.

### **Chương III**

## **QUY TRÌNH TIÊU HỦY TIỀN IN, ĐÚC HỎNG**

### **Điều 10. Các công đoạn tiêu hủy tiền in, đúc hỏng**

1. Đối với tiền in hỏng, giấy in tiền hỏng bằng chất liệu cotton và tiền đúc hỏng, kim loại đúc tiền hỏng, quy trình tiêu hủy gồm 03 công đoạn:

- a) Công đoạn giao nhận do Tổ giao nhận thực hiện;
- b) Công đoạn kiểm đếm do Tổ kiểm đếm thực hiện;
- c) Công đoạn cắt hủy do Tổ cắt hủy thực hiện.

2. Đối với tiền in hỏng, giấy in tiền hỏng bằng chất liệu polymer, quy trình tiêu hủy gồm 04 công đoạn: giao nhận, kiểm đếm, cắt hủy theo quy định tại khoản 1 Điều này và công đoạn hủy hoàn toàn do cơ sở in, đúc tiền thực hiện.

### **Điều 11. Công đoạn giao nhận**

1. Căn cứ số lượng từng loại tiền in, đúc hỏng đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cho phép tiêu hủy, Giám đốc cơ sở in, đúc tiền làm thủ tục xuất kho, giao tiền in, đúc hỏng cho Hội đồng tiêu hủy theo kế hoạch của Hội đồng tiêu hủy.

2. Tổ giao nhận thực hiện việc nhận tiền in, đúc hỏng do cơ sở in, đúc tiền giao theo trình tự:

a) Căn cứ phiếu xuất kho của cơ sở in, đúc tiền, Tổ trưởng Tổ giao nhận thực hiện nhận tiền in, đúc hỏng theo phương thức:

Tiền in hỏng giao nhận theo gói (đủ 10 bó = 10.000 hình) nguyên niêm phong; giấy in tiền hỏng giao nhận theo gói (đủ 500 tờ to) nguyên niêm phong; tiền đúc hỏng, kim loại đúc tiền hỏng nhận theo thùng nguyên niêm phong (đủ số lượng thời, miếng theo quy cách đóng thùng của cơ sở in, đúc tiền); trường hợp gói, thùng tiền không đủ số lượng theo quy cách thì nhận theo số thực tế nguyên niêm phong;

b) Kiểm tra niêm phong gói, thùng tiền phải đủ các yếu tố quy định như: họ tên, chữ ký người đóng gói, thùng niêm phong; ngày, tháng, năm đóng gói, thùng niêm phong; số lượng, chủng loại tiền in, đúc hỏng;

c) Trường hợp có thừa, thiếu, nhầm lẫn, xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư này;

d) Lập biên bản giao nhận giữa cơ sở in, đúc tiền và Hội đồng tiêu hủy trong ngày có xác nhận của giám sát viên tại Tổ giao nhận (theo Mẫu biểu số 01 đính kèm Thông tư này).